



- Vận dụng được các qui định của pháp luật trong các lĩnh vực hành chính, hình sự, dân sự, lao động, hôn nhân nhằm phục vụ cho nhu cầu học tập và sinh hoạt.
- Hình thành phương pháp học ở bậc đại học.
- Giải quyết được các tình huống đơn giản trong các lĩnh vực hành chính, hình sự, dân sự, lao động, hôn nhân phát sinh trong đời sống.

### 2.2.3. Mức tự chủ và trách nhiệm

- Phát triển kỹ năng cộng tác, làm việc nhóm, kỹ năng tư duy sáng tạo, hình thành phương pháp nghiên cứu khoa học
- Trau dồi, phát triển kỹ năng phân tích, đánh giá, kỹ năng thu thập và xử lý thông tin.
- Thấy được vị trí và vai trò của nhà nước và pháp luật trong quản lý kinh tế, từ đó hứng thú và say mê môn học cho ngành học mà sinh viên đã lựa chọn.

## 3. Chuẩn đầu ra của HP “Pháp luật đại cương”

**Bảng 3.1. Chuẩn đầu ra (CĐR) của HP**

Sau khi học xong học phần, SV có khả năng:

| Ký hiệu CĐR HP | Nội dung CĐR HP (CLO)  |
|----------------|--|
| CLO1           | Nhận biết những lý thuyết chung, những khái niệm, phạm trù cơ bản nhất của khoa học pháp lý về Nhà nước và pháp luật. Xác định cơ cấu tổ chức của bộ máy nhà nước về quản lý kinh tế.  |
| CLO2           | Vận dụng được phương pháp tìm kiếm, sưu tầm, hệ thống hoá các văn bản quy phạm pháp luật mà Nhà nước đã ban hành về một vấn đề nào đó, cũng như phương pháp tiếp cận một văn bản quy phạm pháp luật, quy trình nghiên cứu, áp dụng một văn bản quy phạm pháp luật vào thực tiễn. |
| CLO3           | Hiểu những kiến thức và phương pháp chung của môn học, sinh viên có được một cơ sở lý luận và phương pháp luận để tự tìm hiểu, nghiên cứu các vấn đề pháp lý khác mà thực tiễn công tác đòi hỏi.   |
| CLO4           | Vận dụng được các qui định của pháp luật và giải quyết được các tình huống đơn giản và phổ biến trong các lĩnh vực hành chính, hình sự, dân sự, lao động, hôn nhân nhằm phục vụ cho nhu cầu học tập và sinh hoạt. Hình thành phương pháp học ở bậc đại học.                      |
| CLO5           | Nâng cao sự hiểu biết của sinh viên về pháp luật Nhà nước, luôn có thái độ tuân thủ nghiêm chỉnh pháp luật Nhà nước, ý thức một cách đầy đủ bổn phận của mình đối với Nhà nước, với xã hội trong tư cách một công dân hoặc cán bộ, công chức, viên chức của Đảng và Nhà nước     |
| CLO6           | Phát triển kỹ năng cộng tác, làm việc nhóm, kỹ năng tư duy sáng tạo, hình thành phương pháp nghiên cứu khoa học. Trau dồi, phát triển kỹ năng phân tích, đánh giá, kỹ năng thu thập và xử lý thông tin.  |

## 4. Mô tả tóm tắt nội dung học phần

Pháp luật đại cương là môn học bắt buộc thuộc phần kiến thức giáo dục đại cương theo chương trình khung của bộ Giáo dục và đào tạo tối với sinh viên ngành kinh tế. Môn học cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật.

Môn học không đi sâu nghiên cứu các chi tiết các vấn đề mà chỉ dừng lại ở nội dung căn bản và khái quát về nhà nước và pháp luật.

Học phần đi vào phân tích: Cấu trúc của bộ máy Nhà nước cũng như chức năng, thẩm quyền và địa vị pháp lý của các cơ quan trong bộ máy Nhà nước CHXHCN Việt Nam về quản lý nền kinh tế; Tính chất pháp lý và cơ cấu của hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật. Từ cách nhìn tổng quát về hệ thống các ngành luật trong hệ thống luật của Nhà nước ta một học

trình được dành để nghiên cứu những nội dung cơ bản của luật hành chính, Luật dân sự, Luật hình sự với tư cách là những ngành luật chủ yếu (các ngành luật gốc) của hệ thống luật, để từ đó người học có thể dễ dàng tự tiếp cận với các ngành luật khác phái sinh từ các ngành luật chủ yếu này.

### 5. Mối liên hệ giữa CDR HP (CLO) với CDR CTĐT (PLO)

Mức độ đóng góp, hỗ trợ của CLO đối với PLO được xác định cụ thể như sau:

- *I (Introduced)* – CLO có hỗ trợ đạt được PLO và ở mức giới thiệu/bắt đầu
- *R (Reinforced)* – CLO có hỗ trợ đạt được PLO và ở mức nâng cao hơn mức bắt đầu, có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế,...
- *M (Mastery)* – CLO có hỗ trợ cao đạt được PLO và ở mức thuần thục/thông hiểu

**Bảng 5.1. Mối liên hệ của CDR HP (CLO) đến CDR của CTĐT (PLO)**

| PLO               | (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) | (9) | (10) |
|-------------------|-----|-----|-----|-----|-----|-----|-----|-----|-----|------|
| CLO1              | I   | I   |     |     |     |     |     |     |     |      |
| CLO2              |     |     | R   | R   |     |     |     |     |     |      |
| CLO3              |     |     | R   | R   |     |     |     |     |     |      |
| CLO4              |     |     | R   | R   |     |     |     |     |     |      |
| CLO5              |     |     | M   | M   |     |     |     |     |     |      |
| CLO6              |     |     |     |     | I   | I   | M   | M   | R   | R    |
| Tổng hợp học phần |     |     |     |     |     |     |     |     |     |      |

### 6. Đánh giá HP

#### a. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá của HP

**Bảng 6.1. Ma trận Chuẩn đầu ra học phần**

| Phần trăm đánh giá    |  | 10%                                  | 30%                 | 60%                 | Khảo sát |
|-----------------------|--|--------------------------------------|---------------------|---------------------|----------|
| Chuẩn đầu ra học phần |  | Chuyên cần/<br>hoạt động trên<br>lớp | Kiểm tra<br>giữa kỳ | Kiểm tra<br>cuối kỳ |          |
| CLO1                  | Hiểu được những lý thuyết chung, những khái niệm, phạm trù cơ bản nhất của khoa học pháp lý về Nhà nước và pháp luật. Hiểu được cơ cấu tổ chức của bộ máy nhà nước về quản lý kinh tế.   | X                                    |                     | X                   | X        |
| CLO2                  | Vận dụng được phương pháp tìm kiếm, sưu tầm, hệ thống hoá các văn bản quy phạm pháp luật mà Nhà nước đã ban hành về một vấn đề nào đó, cũng như phương pháp tiếp cận một văn bản quy phạm pháp luật, quy trình nghiên cứu, áp dụng một văn bản quy phạm pháp luật vào thực tiễn. | X                                    | X                   |                     | X        |
| CLO3                  | Hiểu những kiến thức và phương pháp chung của môn học, sinh viên có được một cơ sở lý luận và phương pháp luận để tự tìm   | X                                    |                     |                     | X        |

|      |  |   |   |   |   |
|------|--|---|---|---|---|
|      | hiều, nghiên cứu các vấn đề pháp lý khác mà thực tiễn công tác đòi hỏi.  |   |   |   |   |
| CLO4 | Vận dụng được các quy định của pháp luật và giải quyết được các tình huống đơn giản và phổ biến trong các lĩnh vực hành chính, hình sự, dân sự, lao động, hôn nhân nhằm phục vụ cho nhu cầu học tập và sinh hoạt. Hình thành phương pháp học ở bậc đại học.                  | X | X |   | X |
| CLO5 | Nâng cao sự hiểu biết của sinh viên về pháp luật Nhà nước, luôn có thái độ tuân thủ nghiêm chỉnh pháp luật Nhà nước, ý thức một cách đầy đủ bổn phận của mình đối với Nhà nước, với xã hội trong tư cách một công dân hoặc cán bộ, công chức, viên chức của Đảng và Nhà nước | X |   | X | X |
| CLO6 | Phát triển kỹ năng cộng tác, làm việc nhóm, kỹ năng tư duy sáng tạo, hình thành phương pháp nghiên cứu khoa học. Trau dồi, phát triển kỹ năng phân tích, đánh giá, kỹ năng thu thập và xử lý thông tin.  | X | X |   | X |

**Bảng 6.2. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của SV ở HP**

| Thành phần đánh giá  | Trọng số | Bài đánh giá                     | Trọng số con | Rubric (đánh dấu X nếu có) | Lquan đến CDR nào ở bảng 4.1 | HD PP đánh giá  |
|----------------------|----------|----------------------------------|--------------|----------------------------|------------------------------|---|
| (1)                  | (2)      | (3)                              | (4)          | (5)                        | (6)                          | (7)   |
| A1. Chuyên cần       | 10%      | Tham gia các buổi học            | 7% (vd)      |                            |                              | - Điểm danh   |
|                      |          | Phát biểu, xây dựng bài trên lớp | 3% (vd)      |                            |                              | - Đánh giá hoạt động trên lớp (phát biểu, làm bài tập)    |
| A2. Đánh giá giữa kỳ | 30%      | Bài kiểm tra giữa kỳ             |              | X                          | CLO1<br>CLO2<br>CLO4<br>CLO6 | - GV ra đề thi giữa kỳ<br>- Đánh giá điểm theo đáp án     |
| A3. Đánh giá cuối kỳ | 60%      | Bài kiểm tra cuối kỳ             |              | X                          | CLO2<br>CLO3<br>CLO4         | - GV ra đề thi cuối học kỳ<br>- Đánh giá điểm theo đáp án |

|  |  |  |  |  |      |  |
|--|--|--|--|--|------|--|
|  |  |  |  |  | CLO5 |  |
|--|--|--|--|--|------|--|

**b. Chính sách đối với HP**

SV tham dự  $\geq 80\%$  số buổi của HP. Nếu nghỉ  $> 20\%$  số buổi sẽ không được dự thi kết thúc HP. Điểm chuyên cần  $\geq 4$  điểm (theo thang điểm 10) và điểm kiểm tra giữa kỳ không bị điểm liệt (0 điểm) đồng thời hoàn thành nghĩa vụ học phí mới được dự thi kết thúc học phần.

**7. Kế hoạch và nội dung giảng dạy HP**

**Bảng 7.1. Kế hoạch và nội dung giảng dạy của HP theo tuần**

| Tuần / Buổi (4 tiết/b) | Các nội dung cơ bản của bài học (chương) (đến 3 số)  | Số tiết (LT/TH/TT)  | CĐR của bài học (chương)/ chủ đề                       | Lquan đến CĐR nào ở bảng 4.1 | PP giảng dạy đạt CĐR   | Hoạt động học của SV(*)  | Tên bài đánh giá (ở cột 3 bảng 6.2) |
|------------------------|--|---------------------|--|------------------------------|--|--|-------------------------------------|
| (1)                    | (2)  | (3)                 | (4)  | (5)                          | (6)  | (7)  | (8)                                 |
| 1 (4 tiết)             | <b>Chương 1: Bộ máy nhà nước</b><br>Khái quát chung về nhà nước. (Học thuyết Mác 40% và kế ước xã hội 60%)<br>Bộ máy nhà nước trong quản lý kinh tế.                                     | 2<br>LT,<br>2<br>TH | 1. Đọc hiểu được Bộ máy nhà nước trong quản lý kinh tế | CLO1                         | Thuyết giảng dưới dạng tương tác tích cực (đặt câu hỏi gợi ý)<br>Minh họa qua giải bài tập, giải thích trên bảng | Nghe giảng và quan sát, nghiên cứu và phát hiện các kiến thức và rèn luyện các kỹ năng qua các bài tập<br>Ghi chú<br>Tương tác tích cực (trả lời câu hỏi, hỏi lại)<br>Tự học: đọc tài liệu, tự tìm hiểu và ghi chú thắc mắc nếu có | A1                                  |
| 2 (4 tiết)             | <b>Chương 2: Pháp luật cơ bản.</b><br>Khái quát những vấn đề cơ bản về pháp luật. (các khái niệm, bản chất, chức năng và giá trị xã hội của PL)<br><br>Hình thức của pháp luật và VBQPPL | 2<br>LT,<br>2<br>TH | 1. Đánh giá được Pháp luật cơ bản.                     | CLO2<br>CLO3                 | Thuyết giảng dưới dạng tương tác tích cực (đặt câu hỏi gợi ý)<br>Minh họa qua giải bài tập, giải thích trên bảng | Nghe giảng và quan sát, nghiên cứu và phát hiện các kiến thức và rèn luyện các kỹ năng qua các bài tập   | A2<br>A3                            |

|            |  |                     |  |              |   |  |          |
|------------|--|---------------------|--|--------------|---|--|----------|
|            | (án lệ và VBQPPL)  |                     |  |              |   | Ghi chú<br>Tương tác tích cực (trả lời câu hỏi, hỏi lại)<br>Tự học: đọc tài liệu, tự tìm hiểu và ghi chú thắc mắc nếu có   |          |
| 3 (4 tiết) | <p><b>Chương 3: Thực hiện pháp luật</b><br/>Quan hệ pháp luật (khái niệm, căn cứ làm PS, TĐ, CD QHPL)<br/>Thực hiện pháp luật (khái niệm và các hình thức THPL; đảm bảo công lý cho con người)<br/>Vi phạm PL (dấu hiệu và cấu thành); Trách nhiệm pháp lý (phân loại)<br/>Phương pháp Giảng viên diễn giảng; đàm thoại, sinh viên thuyết trình.<br/><br/>Phân tích các sự kiện lịch sử điển hình (video clip) để làm rõ vấn đề.</p> | 2<br>LT,<br>2<br>TH | 1. Phân tích được Thực hiện pháp luật    | CLO2<br>CLO5 | Thuyết giảng dưới dạng tương tác tích cực (đặt câu hỏi gợi ý) Minh họa qua giải bài tập, giải thích trên bảng | Nghe giảng và quan sát, nghiên cứu và phát hiện các kiến thức và rèn luyện các kỹ năng qua các bài tập<br>Ghi chú<br>Tương tác tích cực (trả lời câu hỏi, hỏi lại)<br>Tự học: đọc tài liệu, tự tìm hiểu và ghi chú thắc mắc nếu có | A2<br>A3 |
| 4 (4 tiết) | <p><b>Chương 4: Tinh thần của luật hiến pháp</b><br/>Khái quát về chủ nghĩa lập hiến. (so sánh VN và một số quốc gia tiêu biểu)<br/>Hiến pháp- công cụ kiểm soát quyền lực nhà nước.<br/>Hiến pháp và quyền con người.</p>   | 2<br>LT,<br>2<br>TH | 1. Xác định Tinh thần của luật hiến pháp | CLO3<br>CLO5 | Thuyết giảng dưới dạng tương tác tích cực (đặt câu hỏi gợi ý) Minh họa qua giải bài tập, giải thích trên bảng | Nghe giảng và quan sát, nghiên cứu và phát hiện các kiến thức và rèn luyện các kỹ năng qua các bài tập<br>Ghi chú<br>Tương tác tích cực  | A2<br>A3 |

|                             |   |                     |   |                              |   |  |          |
|-----------------------------|---|---------------------|---|------------------------------|---|--|----------|
|                             |   |                     |   |                              |   | (trả lời câu hỏi, hỏi lại)<br>Tự học: đọc tài liệu, tự tìm hiểu và ghi chú thắc mắc nếu có   |          |
| <b>5</b><br><b>(4 tiết)</b> | <b>Chương 5: Luật dân sự và luật hôn nhân.</b><br>Luật dân sự (tổng quan về luật tài sản gồm tài sản, một số khái niệm của luật tài sản, chức năng của luật tài sản; và khái quát chế định thừa kế)<br>Luật hôn nhân và gia đình (chế định kết hôn và ly hôn) hướng dẫn sv tự nghiên cứu. | 2<br>LT,<br>2<br>TH | 1. Phân tích Luật dân sự và luật hôn nhân.                        | CLO3<br>CLO5<br>CLO6         | Thuyết giảng dưới dạng tương tác tích cực (đặt câu hỏi gợi ý) Minh họa qua giải bài tập, giải thích trên bảng | Nghe giảng và quan sát, nghiên cứu và phát hiện các kiến thức và rèn luyện các kỹ năng qua các bài tập<br>Ghi chú<br>Tương tác tích cực (trả lời câu hỏi, hỏi lại)<br>Tự học: đọc tài liệu, tự tìm hiểu và ghi chú thắc mắc nếu có | A2<br>A3 |
| <b>6</b><br><b>(5 tiết)</b> | <b>Chương 6: Luật lao động và luật tổ tụng dân sự, Luật hành chính</b><br>Luật lao động (Quan hệ lao động gồm: hợp đồng lao động, nội dung của quan hệ lao động, chấm dứt quan hệ lao động)<br>Luật tổ tụng dân sự (chủ thể trong TTDS và qui trình TTDS)                                 | 3<br>LT,<br>2<br>TH | 1. Xác định Luật lao động và luật tổ tụng dân sự, Luật hành chính | CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6 | Thuyết giảng dưới dạng tương tác tích cực (đặt câu hỏi gợi ý) Minh họa qua giải bài tập, giải thích trên bảng | Nghe giảng và quan sát, nghiên cứu và phát hiện các kiến thức và rèn luyện các kỹ năng qua các bài tập<br>Ghi chú<br>Tương tác tích cực (trả lời câu hỏi, hỏi lại)   | A2<br>A3 |

|                     |  |                     |  |                              |  |   |          |
|---------------------|--|---------------------|--|------------------------------|--|---|----------|
|                     |  |                     |  |                              |  | Tự học:<br>đọc tài<br>liệu, tự tìm<br>hiểu và<br>ghi chú<br>thắc mắc<br>nếu có  |          |
| 7 (5<br>tiết)       | <b>Chương 7: Luật<br/>hình sự và luật tổ<br/>tụng hình sự + Ôn<br/>tập</b><br>Vai trò của LHS và<br>TTHS trong đấu<br>tranh và phòng<br>chống tội phạm<br>Chế định tội phạm<br>và hình phạt. (dấu<br>hiệu và phân loại,<br>mối quan hệ giữa<br>tội phạm và hình<br>phạt)<br>Cơ quan tiến hành<br>tổ tụng, bị can, bị<br>cáo và các giai<br>đoạn của TTHS.<br>(khái quát)<br>Tổng kết môn học:<br>Giải đáp thắc mắc<br>cho sinh viên,<br>Giảng viên tổng kết<br>môn | 2<br>LT,<br>3<br>TH | 1. Xác<br>định<br>Luật<br>hình sự<br>và luật<br>tổ tụng<br>hình sự | CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6 | Thuyết<br>giảng dưới<br>dạng<br>tương tác<br>tích cực<br>(đặt câu<br>hỏi gợi ý)<br>Minh họa<br>qua giải<br>bài tập,<br>giải thích<br>trên bảng | Nghe<br>giảng và<br>quan sát,<br>nghiên<br>cứu và<br>phát hiện<br>các kiến<br>thức và<br>rèn luyện<br>các kỹ<br>năng qua<br>các bài tập<br>Ghi chú<br>Tương tác<br>tích cực<br>(trả lời câu<br>hỏi, hỏi<br>lại)<br>Tự học:<br>đọc tài<br>liệu, tự tìm<br>hiểu và<br>ghi chú<br>thắc mắc<br>nếu có | A2<br>A3 |
| Theo<br>lịch<br>thi | <b>Kiểm tra cuối kỳ</b>  |                     |  |                              |  |   | A3       |

**(\*) Ghi chú:**

- (3) Số tiết (LT/TH/TT): Xác định số tiết lý thuyết, thực hành, thực tập của từng chương
- (6) PP giảng dạy đạt CDR: Nêu tên các PP giảng dạy sử dụng trong từng chương để đạt CDR
- (7) Hoạt động học của SV: Xác định các nội dung SV cần chuẩn bị tại nhà (đọc tài liệu nào, từ trang thứ mấy, LVN để giải quyết BT, làm dự án .....); Hoạt động tại lớp (thảo luận nhóm, làm BT thường xuyên....).

**8. Học liệu:**

**Bảng 8.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả           | Năm<br>XB | Tên sách, giáo trình,<br>tên bài báo, văn bản | NXB, tên tạp chí/<br>nơi ban hành VB |
|-----------------------------------|-----------------------|-----------|---|--------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                       |           |   |                                      |
| 1                                 | Bộ Giáo dục & Đào tạo | 2018      | Giáo trình Pháp luật đại cương                | NXB Đại học Sư<br>phạm               |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                       |           |   |                                      |
| 2                                 | Đại học Luật Hà Nội   | 2020      | Giáo trình Lý luận Nhà nước và                | NXB.CAND                             |

|   |                              |      |                                       |              |
|---|------------------------------|------|---------------------------------------|--------------|
|   |                              |      | pháp luật                             |              |
| 3 | Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh | 2019 | Giáo trình Lý luận chung về Nhà nước  | NXB Hồng Đức |
| 4 | Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh | 2019 | Giáo trình Lý luận chung về Pháp luật | NXB Hồng Đức |

Bảng 8.2. Danh mục địa chỉ website để tham khảo khi học HP

| TT | Nội dung tham khảo | Link trang web   | Ngày cập nhật |
|----|--------------------|--|---------------|
| 1  |                    | Chính phủ <a href="http://www.chinhphu.vn">http://www.chinhphu.vn</a>                                  |               |
| 2  |                    | Khoa Cơ bản - Trường đại học Phan Thiết<br><a href="http://fbs.upt.edu.vn/">http://fbs.upt.edu.vn/</a> |               |

## 9. Holistic Rubric

| CĐR                        | Tiêu chí        | Tỷ lệ (%) | Mức độ đạt chuẩn quy định   |   |  |  |   | Trọng số |
|----------------------------|-----------------|-----------|---|---|--|--|---|----------|
|                            |                 |           | MỨC F<br>(0-3.9)  | MỨC D<br>(4.0-5.4)  | MỨC C<br>(5.5-6.9)                                       | MỨC B<br>(7.0-8.4)                                   | MỨC A<br>(8.5-10)                             |          |
| <b>Đánh giá chuyên cần</b> |                 |           |   |   |  |  |   |          |
|                            | Tham dự lớp học | 70        | Vắng từ 20% số buổi trở lên   | Đi học trễ từ 20% số buổi trở lên hoặc vắng 15% số buổi.  | Đi học trễ từ 15% số buổi trở lên hoặc vắng 10% số buổi. | Đi học đầy đủ, có đi học trễ < 10% số buổi           | Đi học đầy đủ, đúng giờ                       | 10%      |
|                            | Mức độ tích cực | 30        | Không đạt câu hỏi, phát biểu trong khóa học, hoặc 2 lần bị nhắc làm việc riêng trong giờ học. | < 3 lần đặt câu hỏi, phát biểu trong khóa học, hoặc bị GV nhắc làm việc riêng trong giờ học < 2 lần | < 3 lần đặt câu hỏi, phát biểu trong khóa học            | Từ 3 đến 6 lần đặt câu hỏi, phát biểu trong khóa học | > 6 lần đặt câu hỏi, phát biểu trong khóa học |          |
| <b>Kiểm tra giữa kỳ</b>    |                 |           |   |   |  |  |   |          |
| CLO                        | Đề thi theo     | 100       | Đạt   | Đạt   | Đạt được   | Đạt  | Đạt   | 30%      |

|                         |  |     |                                    |                                       |                                    |                                       |                                   |     |
|-------------------------|--|-----|------------------------------------|---------------------------------------|------------------------------------|---------------------------------------|-----------------------------------|-----|
| 1<br>CLO                | hình thức<br>tự luận                                       |     | được<br>điểm <<br>4,0              | được<br>điểm<br>4,0-5,4               | điểm<br>5,5-6,9                    | được<br>điểm<br>7,0-8,4               | được<br>điểm ><br>8,5 theo        |     |
| 2<br>CLO                | (được sử<br>dụng tài<br>liệu)                              |     | theo<br>đáp án<br>điểm<br>kiểm tra | theo<br>đáp án<br>điểm<br>kiểm<br>tra | theo đáp<br>án điểm<br>kiểm<br>tra | theo<br>đáp án<br>điểm<br>kiểm<br>tra | đáp án<br>điểm<br>kiểm<br>tra     |     |
| 3<br>CLO                |  |     |                                    |                                       |                                    |                                       |                                   |     |
| <b>Kiểm tra cuối kỳ</b> |  |     |                                    |                                       |                                    |                                       |                                   |     |
| CLO<br>1                | Đề thi theo<br>hình thức                                   | 100 | Đạt<br>được<br>điểm <<br>4,0       | Đạt<br>được<br>điểm<br>4,0-5,4        | Đạt được<br>điểm<br>5,5-6,9        | Đạt<br>được<br>điểm<br>7,0-8,4        | Đạt<br>được<br>điểm ><br>8,5 theo | 60% |
| CLO<br>2                | thi viết<br>(Trắc<br>nghiệm,                               |     | theo<br>đáp án<br>điểm<br>kiểm tra | theo<br>đáp án<br>điểm<br>kiểm<br>tra | theo đáp<br>án điểm<br>kiểm<br>tra | theo<br>đáp án<br>điểm<br>kiểm<br>tra | đáp án<br>điểm<br>kiểm<br>tra     |     |
| CLO<br>3                | Tự luận,<br>hoặc Trắc<br>nghiệm kết<br>hợp với tự<br>luận) |     |                                    |                                       |                                    |                                       |                                   |     |

**Trưởng khoa/Ngành**



**TS Lê Minh Huyền**

Bình Thuận, ngày 24 tháng 08 năm 2022

**Người biên soạn**



**ThS. Phạm Thị Hồng Tâm**